

Số: 108/2022/QĐST-HNGĐ

H, ngày 07 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 89/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn M, xã M, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Tô Thị Q, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn M, xã M, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Điều 6; khoản 7 Điều 26, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30/5/2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30/5/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn N và chị Tô Thị Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn N và chị Tô Thị Q đều thống nhất tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên đều thống nhất đề nghị Toà án ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn.

- *Về con*: Anh Nguyễn Văn N và chị Tô Thị Q đều thống nhất vợ chồng có 04 con chung là Nguyễn Tuyết N, sinh ngày 01/8/2003, Nguyễn Tuyết N, sinh ngày 24/9/2007, Nguyễn Từ V, sinh ngày 28/3/2009 và Nguyễn Huy Đ, sinh ngày 21/7/2012.

Hai bên thống nhất thỏa thuận: Chị Tô Thị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng ba cháu Nguyễn Tuyết Nh, Nguyễn Từ V và Nguyễn Huy Đ. Đối với cháu Nguyễn Tuyết N, sinh ngày 01/8/2003 đã trưởng thành nên ở với ai là quyền của cháu. Anh Nguyễn Văn N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Tô Thị Q mỗi cháu mỗi tháng 1.500.000 đồng, cả ba cháu là 4.500.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 06/2022 cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên.

- *Về tài sản*: Anh Nguyễn Văn N và chị Tô Thị Q đều xác định: Vợ chồng có một số tài sản chung nhưng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về công nợ*: Anh Nguyễn Văn N và chị Tô Thị Q đều xác định: Vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Văn N tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2021/0008912 ngày 05/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS H;
- UBND xã M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Cao Thị Nga